

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 188/2023/HS-ST

Ngày: 25 – 10 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lý

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Chu Thị Hồng Nhật

2. Ông Vũ Tiến Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Hồ Lĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 182/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 176/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Quang H, sinh ngày 17/12/1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 10, phường Đ, thành phố T, tỉnh T; Chỗ ở: Số nhà 500, đường T1, tổ 03, phường Q, thành phố T, tỉnh T; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên cha: Không xác định; Họ tên mẹ: Trần Thị Hoài T2.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 184/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 02/4/2019, chấp hành xong án phí ngày 05/6/2018, chấp hành xong tịch thu sung công quỹ ngày 09/3/2018.

Bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến ngày 03/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Bùi Văn T3, sinh năm 1965. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T4, xã Đ1, thành phố T, tỉnh T.

+ Ông Phạm Công H1, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T5, xã Đ1, thành phố T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 26/6/2022, Trần Quang H đi bộ từ chỗ ở ra khu vực cầu C, phường Q, thành phố T, tỉnh T mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây, H gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ 01 túi ma túy Ketamine với giá 1.700.000 đồng và 01 túi nilon bên trong có 06 viên ma túy kẹo với giá 1.800.000 đồng, H cất số ma túy trên vào túi quần bên trái phía trước rồi đi bộ về chỗ ở. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou màu trắng đen, mang biển số 17B1-216.66 đi tìm khách mua ma túy để bán. Khi H đang dừng xe tại đường thuộc thôn G, xã Đ1, thành phố T, tỉnh T thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phối hợp Công an xã Đ1, thành phố T tuần tra phát hiện. Tại đây, trước sự chứng kiến của ông Bùi Văn T3 và ông Phạm Công H1, H tự giác lấy từ túi quần bên trái phía trước giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có mép cài bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M1) và 01 túi nilon trong suốt có mép cài bên trong chứa 06 viên nén màu vàng (niêm phong ký hiệu M2) và khai nhận đó là ma túy loại Ketamine và ma túy dạng kẹo của H mang đi bán kiếm lời, kiểm tra người H thu tại túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại Iphone màu xám. Kiểm tra xe mô tô của H không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và làm các thủ tục khác theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Quang H tại số nhà 500, đường T1, tổ 03, phường Q, thành phố T, tỉnh T nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Bản kết luận giám định số 1002/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine,

có khối lượng 0,6135 gam, 06 viên nén màu vàng niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 1,9499 gam.

Bản Cáo trạng số 188/CT-VKSTPTB ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình giữ nguyên quan điểm đã truy tố trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Quang H mức án từ 04 năm 03 tháng đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ.

Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì bên ngoài ghi số 1002/KL-KTHS.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu xám đã cũ nhưng quản lý điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 45 phút ngày 26/6/2023, tại khu vực đường thuộc thôn G, xã Đ1, thành phố T, tỉnh T, Trần Quang H có hành vi tàng trữ trái phép 0,6135 gam Ketamine và 1,9499 gam MDMA mục đích bán kiếm lời.

Hành vi trên của Trần Quang H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Hành vi của Trần Quang H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, ma túy là loại chất gây nghiện gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc của bao gia đình và còn phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đã từng bị kết án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố đối với bị cáo Trần Quang H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo Trần Quang H bán ma túy với mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu xám đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Novou màu trắng đen, biển số 17B1 - 216.66, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Lại Văn T6, sinh năm 1990, chỗ ở: số nhà 500, đường T1, tổ 03, phường Q, thành phố T, tỉnh T. Ngày 26/6/2023 H mượn xe mô tô của anh Thái, anh Thái không biết H sử dụng chiếc xe trên để đi bán ma túy. Ngày 30/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Thái.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Trần Quang H khai mua của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi không biết tên, địa chỉ tại khu vực cầu C, phường Q, thành phố T, tỉnh T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quang H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Quang H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 27/6/2023).

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì bên ngoài ghi số 1002/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Iphone vỏ màu xám đã qua sử dụng.

(Các vật chứng, tài sản trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/10/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lý